

Năm học 2025-26

	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	Số ngày học sinh đi học trong tháng	Số ngày học sinh đi học cộng dồn	Số ngày Giáo viên đi làm trong tháng	Số ngày giáo viên đi làm cộng dồn				
2025																												
Tháng 8				1	4	5	6	7	8	11	12	13	14	15	18	19	20	21	22	25	26	27	28	29	5	5	10	10
				SS					R-Grad			NEO	NEO	NEO	PD	PD	PD	PD	PD	F			F-ECE					
Tháng 9	1	2	3	4	5	8	9	10	11	12	15	16	17	18	19	22	23	24	25	26	29	30			21	26	21	31
	HOL															☾	☼											
Tháng 10		1	2	3	4	6	7	8	9	10	13	14	15	16	17	20	21	22	23	24	27	28	29	30	20	46	22	53
		☾	☼						PTC	PD	☼					☼								ET				
Tháng 11	3	4	5	6	7	10	11	12	13	14	17	18	19	20	21	24	25	26	27	28					15	61	15.5	68.5
	R/W						HOL											***	HOL	***								
Tháng 12	1	2	3	4	5	8	9	10	11	12	15	16	17	18	19	22	23	24	25	26	29	30	31		15	76	15	83.5
																***	***	☼	☼	***	***	***	***					
2026																												
Tháng 1			1	2	5	6	7	8	9	12	13	14	15	16	19	20	21	22	23	26	27	28	29	30	16	92	18	101.5
			HOL	PD											HOL				ET	R/DP	SNOW	SNOW						
Tháng 2	2	3	4	5	6	9	10	11	12	13	16	17	18	19	20	23	24	25	26	27					18	110	19	120.5
										PD	HOL	☾	☼															
Tháng 3	2	3	4	5	6	9	10	11	12	13	16	17	18	19	20	23	24	25	26	27	30	31			21	131	21	141.5
										***(W)				☾	☼													
Tháng 4		1	2	3	4	6	7	8	9	10	13	14	15	16	17	20	21	22	23	24	27	28	29	30	16	147	16.5	158
		☼	☼	☼		ET	R/W				***	***	***	HOL	***													
Tháng 5				1	4	5	6	7	8	11	12	13	14	15	18	19	20	21	22	25	26	27	28	29	20	167	20	178
																				HOL	☾	☼						
Tháng 6	1	2	3	4	5	8	9	10	11	12	15	16	17	18	19	22	23	24	25	26	29	30			13	180	14	192
					LS							***	☼	L/ET	HOL	R/DP												
Tháng 7			1	2	3	6	7	8	9	10	13	14	15	16	17	20	21	22	23	24	27	28	29	30	N/A	N/A	N/A	N/A
					HOL																							
Tháng 8	3	4	5	6	7	10	11	12	13	14	17	18	19	20	21	24	25	26	27	28	31				N/A	N/A	N/A	N/A
						R-Grad																						

MÃ

F	Ngày khai giảng
F-ECE	Ngày khai giảng cho học sinh mầm non
ET	Kết thúc học kỳ
R/DP	Hồ sơ nửa ngày & PD nửa ngày / học sinh nghỉ
R/W	Hồ sơ nửa ngày & Sức khỏe nửa ngày / học sinh nghỉ
PD	PD cho nhân viên / Không có trường học cho học sinh
HOL	Kỳ nghỉ cho học sinh, giáo viên và nhân viên
***	Không có trường học cho học sinh hoặc giáo viên
***(W)	Ngày Sức khỏe / Không có trường học cho học sinh hoặc giáo viên
PTC	Ngày hội nghị phụ huynh giáo viên - Không có trường học cho học sinh
SNOW	Đóng cửa do tuyết rơi
SS	Trường hè
R-Grad	Tốt nghiệp Cầu vồng
NEO	Định hướng giáo viên mới
L/ET	Ngày cuối cùng cho học sinh / Kết thúc học kỳ
LS	Ngày cuối cùng cho học sinh cuối cấp
☼	Lễ tôn giáo cả ngày
☾	Lễ tôn giáo chỉ buổi tối

Ng nghỉ lễ tôn giáo

<p>☼ Ng nghỉ cả ngày: Bất cứ khi nào có thể, các trường học nên hạn chế lên lịch các sự kiện đặc biệt (về nhà, chuyển đi thực tế, sự kiện gia đình), các cuộc họp quan trọng hoặc các sự kiện thể thao do DCPS lên lịch vào những ngày này để tạo điều kiện cho nhân viên, gia đình và học sinh tham gia. Điều này bao gồm các lễ kỷ niệm diễn ra vào cuối tuần.</p>		
Rosh Hashanah 09/23/25	Giáng sinh 12/25/25	Thứ Sáu Tuần thánh 04/03/26
Yom Kippur 10/02/25	Ngày đầu tiên của Ramadan 02/18/26	Lễ Phục sinh 04/05/26
Ngày cuối cùng của Sukkot 10/13/25	Thứ Tư Lễ tro 02/18/26	Eid al-Adha 05/27/26
Diwali 10/20/25	Eid al-Fitr 03/20/26	Ngày đầu tiên của Muharram 06/17/26
Đêm Giáng sinh 12/24/25	Ngày 1 và 2 Lễ Vượt Qua 04/01-04/02/26	Ashura 06/26/26
<p>☾ Lễ kỷ niệm chỉ buổi tối: Các ngày lễ và lễ kỷ niệm tôn giáo bắt đầu sau khi mặt trời lặn vào những ngày này. Các trường có thể lên lịch các hoạt động ban ngày như bình thường, nhưng bất cứ khi nào có thể, các trường nên hạn chế các sự kiện buổi tối đặc biệt (về nhà, Đêm tụ trường) và các cuộc họp quan trọng sau giờ học</p>		
Rosh Hashanah bắt đầu 09/22/25	Ramadan bắt đầu 02/17/26	Eid al-Adha bắt đầu 05/26/26
Yom Kippur bắt đầu 10/01/25	Eid al-Fitr bắt đầu 03/19/26	

Học kỳ	Số ngày
1	46
2	44
3	44
4	46